

GV: Nguyễn Thị Thuý Lan

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

CHỦ ĐỀ X: BÉ LÊN MẪU GIÁO

NHÓM 24- 36 THÁNG TUỔI A3

(Thời gian thực hiện 3 tuần, Từ ngày 04/05/2026 đến ngày 22/05/2026)

I. Mục tiêu

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất		
1.1. Giáo dục phát triển dinh dưỡng và sức khỏe		
1	- MT 16: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở. * Hoạt động: Trẻ nhận biết, tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.
1.2. Phát triển thể chất		
2	MT 3: Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng /bụng và chân	- Hô hấp : tập hít vào, thở ra. - Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng , lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên , co duỗi từng chân. * Hoạt động tập thể dục buổi sáng, bài tập phát triển chung
3	- MT 4: Giữ được thăng bằng trong vận động đi, đứng, bước , chạy thay tốc độ nhanh- chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi kết hợp chạy * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : - VĐCB: Đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh

4	MT 6: Phối hợp, tay chân, cơ thể trong khi bò, trườn để giữ được vật đặt trên lưng.	- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi bò cao bằng 2 tay và hai chân. * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : VĐCB: Bò cao bằng hai tay và hai chân.
5	MT7: Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún, bật , tung, ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5m)	- Trẻ biết nhún chân bật qua 3 vạch kẻ bằng 2 chân và tiếp đất bằng 2 chân . * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : VĐCB: Bật qua vạch kẻ (3 vạch kẻ cách nhau 30cm)
2. Phát triển nhận thức		
6	- MT 17: Sờ nắn, nhìn, nghe ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng .	-Trẻ biết đặc điểm, các hoạt động của bé trong trường MN - Nhận biết được vị trí trong không gian. * Hoạt động chơi tập có chủ đích : - Nhận biết vị trí trong không gian : trên, dưới, trước sau với bản thân trẻ - Trò chuyện về các hoạt động của bé trong trường MN - Trò chuyện với trẻ về trường mầm non: Đặc điểm nổi bật(Cổng trường, các khu vực hoạt động, cây cối...)
3. Phát triển ngôn ngữ		
7	MT25: Trả lời các câu hỏi “Ai đây?”, “ Cái gì đây”, “ Làm gì” “thế nào”...	- Nghe các câu hỏi:” cái gì?” “ làm gì?”, “ Để làm gì?”, “ Ở đâu?”, “ Như thế nào?” * Mọi lúc, mọi nơi
8	MT 28: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn, có 3-4 tiếng. * Hoạt động chơi tập có chủ đích Dạy trẻ đọc thơ + Bàn tay cô giáo + Cô và mẹ
9	MT 26: Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên	- Trả lời và đặt câu hỏi:” Cái gì?”, “ Làm gì?”, “ Ở đâu?”, “ Thế nào?”, “ Để làm gì?”, “Tại sao?” * Hoạt động chơi tập có chủ đích:

	truyện, tên và hành động của các nhân vật.	Kể chuyện: + Chú tỏ tình khôn.
4. phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
10	- MT38 :Biết chào tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	-Trẻ lễ phép chào hỏi biết chào khi có khách vào lớp, biết cảm ơn, ạ vâng ạ khi được cho. * Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Dạy trẻ cách chào hỏi .
11	MT42: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả , hiểu nội dung bài hát và hát đúng giai điệu bài hát , thích vận động theo nhạc * Hoạt động chơi tập có chủ đích: Bài hát: + Vui đến trường, + Cháu đi mẫu giáo
12	MT43: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh(cầm bút di màu vẽ nghệch ngoạc).	- Trẻ biết cầm bút tô màu, nặn quả. - Xem tranh * Hoạt động có chủ đích, hoạt động góc - Nặn những viên kẹo ngộ nghĩnh - Xếp đường đi - Tô màu con đường đến trường.

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức :

* Phát triển vận động

- Biết sử dụng sức mạnh của cơ bắp trong vận động Đi kết hợp với chạy, bật qua vạch kẻ, bò cao bằng hai tay và hai chân.
- Phối hợp tay, mắt trong các hoạt động: vẽ, nặn, tô màu, xâu vòng, xếp.

* Giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe

- Biết và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.
- Nhận biết và tránh một số hành động nguy hiểm.

* Phát triển nhận thức

- Biết được đặc điểm của trường mầm non
- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc trong lớp
- Biết lấy và cất đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu của cô.
- Nhận biết vị trí trong không gian : Trên dưới, trước sau.
- Biết một số hoạt động của bé trong trường mầm non.

* Phát triển ngôn ngữ

- Nói được tên lớp, tên cô giáo, tên 1 số bạn gần gũi trong lớp
- Biết nói lễ phép: “chào...”; “có ạ!”; “vâng ạ!”...
- Biết đọc thơ cùng với cô giáo

* Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

- Trẻ biết chào hỏi đúng cách
- Trẻ biết hát, vận động đơn giản theo bài hát
- Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, xếp hình, xem tranh

b. Kỹ năng :

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý lắng nghe, ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc ,
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi cùng cô
- Rèn kỹ năng đi vòng tròn và tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô.
- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn.
- Trẻ chú ý nghe cô hát và hát cùng cô, rèn kỹ năng vỗ tay theo nhịp
- Rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

*Thái độ :

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô.
- Quan tâm, giúp đỡ và chơi hòa đồng với các bạn
- Trẻ thực hiện một số nề nếp, quy định ở trường, lớp.
- Mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi
- Thích tham gia hát, nghe hát và vận động theo nhạc, vẽ, xé, dán, xếp hình, kể chuyện... về các hiện tượng thời tiết mùa hè

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng, đồ chơi

- Tranh ảnh về trường, lớp mẫu giáo
- Đồ chơi xếp hình, lắp ghép, các khối gỗ, khối nhựa, bóng...
- Dụng cụ âm nhạc
- Giấy màu, hồ dán
- Đất nặn, đĩa tạo hình, bảng con, bút sáp màu

b. Đồ dùng của cô

- Trang trí tranh ảnh về chủ đề “ Bé lên mẫu giáo ”
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề: đồ dùng đồ chơi có màu sắc rõ nét: Vòng thể dục, cờ hoa, gậy, khối nhựa...
- Tranh ảnh, băng hình, đồ chơi tự làm về các loại quần áo, giày dép, mũ....
- Tranh minh họa thơ, truyện, rối rẹt thể hiện nội dung bài thơ, câu chuyện...
- Vỡ tạo hình, vỡ tình cảm kỹ năng xã hội, giấy màu, bút sáp, hồ dán...
- Mũ múa, dụng cụ âm nhạc: xác xô, trống, phách tre, xoong loan...

c. Trang trí lớp

* Trang trí tranh chủ đề “ Bé lên mẫu giáo ” bằng những nguyên vật liệu: Bìa cát tông, giấy du ki, giấy màu, xốp màu, màu nước,chấm tròn, cúc áo, dạ màu để trang trí thành chủ đề nhánh.

- Lớp học của bé
- Các hoạt động của bé trong nhóm.
- Bé lên mẫu giáo

* Trang trí các góc chơi.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (04 - 08/05/2026)	Tuần 2 (11- 15/05/2026)	Tuần 3 (18/5-22/5/2026)	Lưu ý	
Chủ đề	Lớp học của bé	Các hoạt động của bé trong nhóm	Bé lên mẫu giáo		
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ. - Trò chuyện về lớp học, trường mầm non của bé - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ chơi theo ý thích - Điểm danh. 				
TD sáng	<i>Theo tuần</i>				
Hoạt động học	T h ứ 2	Thể dục - BTPTT: Ô sao bé không lắc - VĐCB: Đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh. - TC: Nu na nu nóng	Thể dục - BTPTC:Tập với cờ - VĐCB: Bật qua vạch kẻ (3vạch kẻ) - TCVD:Gieo hạt.	Thể dục - BTPTC: Tay em - VĐCB : Bò cao bằng hai tay và hai chân - TCVD: Con bọ dùa.	
	3	Nhận biết Vị trí không gian trên, dưới, trước, sau với bản thân trẻ	Nhận biết Trò chuyện xem tranh ảnh các hoạt động của bé trong trường mầm non	Nhận biết - Trò chuyện với trẻ về trường mầm non: đặc điểm(công trường, các khu vực, cây cối..)	

	4	Âm nhạc - NH: Vui đến trường (TT) -TCÂN : Bạn nào hát đây.	PTTCKNXH - Rèn kỹ năng chào hỏi lễ phép	Âm nhạc - DH : Cháu đi mẫu giáo (TT) - TCÂN : Hãy lắng nghe .	
	5	Thơ “Bàn tay cô giáo ” VD: Mẹ và cô	Kể chuyện: “chú thỏ tinh khôn” TC: dung dăng dung dẻ	Thơ “ Cô và mẹ”	
	6	Tạo hình - Nặn những viên kẹo ngô nghĩnh (M)	Tạo Hình Xếp đường đi	Tạo hình Tô màu con đường đến trường	
Hoạt động ngoài trời	T h ứ 2	- Quan sát : Cây sấu - TCVD: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.	-Quan sát : Cây vú sữa. - TCVD : Gà trong vườn rau - Chơi tự do : Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Thời tiết - TCVD : Gà trong vườn rau - Chơi tự do: Chơi với thiết bị ngoài trời, xé lá, vẽ phấn.	
	3	- Quan sát: Hoa hồng - TCVD: Bắt bướm - CTD: Chơi với lá cây Vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời	- QS: Quan sát thời tiết. - TCVD: Dung dăng dung dẻ. - Chơi theo ý thích: Chơi vẽ phấn, chơi với lá, ...	- Quan sát: Cây phượng - TCVD : Mèo và chim sẻ - Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.	
	4	- Quan sát: Cây bưởi. - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, phấn, sỏi, lá cây.	- Quan sát: Cây xoài - TCVD : Gieo hạt - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: cây hoa hồng - TCVD: - Lộn cầu vòng - CTD: Chơi với lá cây, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời	

	<p>5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây bằng lăng - TCVD : Trời nắng, trời mưa - Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Cây hoa hồng - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với các đồ chơi ngoài trời, vẽ phân.xé lá 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát Cây vú sữa. - TCVD : Gieo hạt - Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân,đồ chơi ngoài trời 	
	<p>6</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây Hoa giấy - TCVD: Bóng tròn to - CTD: Đồ chơi ngoài trời, phân, lá cây 	<ul style="list-style-type: none"> -Quan sát: Cây phượng - TCVD : Gieo hạt - Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây sống đời - TCVD : Trời nắng, trời mưa -Chơi tự do: Vẽ phân, xé lá, đồ chơi ngoài trời 	
<p>Hoạt động góc</p>	<p>1.Góc phân vai: Gia đình, bán hàng</p> <p>2. Góc HĐVDV: xếp con đường đến trường</p> <p>3.Góc nghệ thuật: Tô màu cây, nặn kẹo...</p> <p>4. Góc vận động: Chơi với vòng, bóng</p> <p>a. Mục tiêu giáo dục:</p> <p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được củng cố kiến thức về tên gọi, đặc điểm của lớp mẫu giáo. - Trẻ được củng cố kiến thức về tên, tác giả các bài hát, câu chuyện, bài thơ có liên quan đến chủ đề. - Trẻ có hiểu biết về vai chơi: Vai các thành viên trong gia đình, vai người bán hàng, người mua hàng. - Biết cách tô màu. - Trẻ biết nặn những viên kẹo... <p>* Kỹ Năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng chơi góc: chơi gia đình, xây dựng , tô màu , vẽ... - Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân - Biết phối hợp các góc chơi . <p>* Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có hứng thú, tích cực với hoạt động. - Trẻ đoàn kết, nhường nhịn trong khi chơi. - Biết cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định gọn gàng, ngăn nắp. <p>b. Chuẩn bị :</p> <p>* Góc phân vai: cho em ăn, ru em ngủ, cửa hàng</p>			

- Búp bê, bộ đồ chơi ăn uống, giường

- Cửa hàng bán quần áo, mũ nón, nước giải khát...

* **Góc HDVĐV:** Xếp con đường đến trường

- Các vật liệu xây dựng như: Gạch, hàng rào, đồ lắp ráp, tôm, cua cá, hoa xâu, dây...

* **Góc nghệ thuật:** Tô cây, nặn những viên kẹo...

- Tranh tô màu, sáp màu, giấy A4, bảng, phấn.

- Đất nặn, bảng, đĩa con.

* **Góc vận động :** Chơi với bóng, vòng.

- Bóng nhựa, vòng

c. Dự kiến chơi:

* **Thoả thuận chơi:**

- Hát: “ Cháu đi mẫu giáo ”. Trò chuyện về bài hát.

- Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề “ Bé lên mẫu giáo” cho các con đấy! Các con thích chơi gì nào? (Con thích chơi bán hàng, gia đình, xếp đường đi. Thích tô vẽ ông mặt trời ...)

Thế bạn nào chơi ở góc phân vai? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa? Cô thấy bạn A, B... Cũng thích chơi ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé!

- Các con định chơi gì? (Con chơi gia đình, con bán hàng ...)

- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (....).

- Cô nhắc lại tên các góc chơi.

Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các góc các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!

* **Tiến trình chơi:**

- Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác.

Góc HDVĐV: Các bác đang làm gì? Ai là kỹ sư trưởng, còn các bác khác làm gì?...

Góc phân vai: Bán hàng: Các bác đang làm gì? Cửa hàng bác bán những gì? Cô đóng vai hỏi giá mặt hàng và mua hàng...

Góc nghệ thuật, góc vận động: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.

* **Kết thúc chơi:**

Cô cùng 1 số trẻ ở các góc chơi đi đến từng góc chơi để nhận xét. Tập chung trẻ ở 1 góc để các bạn cùng nhận xét

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có ý thức vệ sinh rửa mặt, rửa tay trước khi ăn và sau khi ăn xong. - Luyện kỹ năng cần thìa xúc cơm, ăn xong biết bỏ bát vào rổ. - Trẻ có thói quen đi vệ sinh trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy - Luyện tập kỹ năng ngồi bô khi có nhu cầu. 					
Hoạt động chiều	T h ứ 2	TC: Nu na nu nống -TC :Mèo và chim sẻ	- TC: Con bọ dừa -TC:Tay đẹp	TC: Dung dăng dung dẻ TC:Thi ai nhanh		
	3	TC : Bong bóng xà phòng -TC :Tìm đúng màu	- TC: Nu na nu nống - Xếp dọn đồ chơi	-TC :Tập tầm vông TC :Chuẩn bị mâm cơm		
	4	- TC: Con bọ dừa - Làm quen với bài thơ “ Bàn tay cô giáo”	- Chơi: Lộn cầu vòng - Làm quen với câu chuyện “ Chú thỏ tinh khôn”	- Làm quen với bài thơ “ Cô và mẹ” - Chơi đồ chơi trong góc		
	5	TC: Lộn cầu vòng TC:Làm theo chỉ dẫn	-TC:Tìm đồ chơi - Chơi đồ chơi ở các góc	-TC: Nu na nu nống TC :Ru em ngủ		
	6	Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan				

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Tuần 1: Chủ đề nhánh 1: “Lớp học của bé”

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/05/2026 đến ngày 08/05/2026)

Thứ hai, ngày 04 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong nhóm
- Chơi theo ý thích
- Điểm danh- thẻ dực sáng

2. Chơi – tập có chủ định: Phát triển thể chất:

BTPTC: Ô sao bé không lắc

VĐCB: Đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh (MT 4)

TCVĐ: Nu na nu nống

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập , nhớ các bước tập
- Trẻ biết chạy theo hướng thẳng tới đích đã được quy định

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát , chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ thực hiện được kỹ năng Đi kết hợp với chạy không cúi đầu,

* Thái độ :

- Vui vẻ, hứng thú tham gia luyện tập, không xô đẩy bạn khi luyện tập.

b. Chuẩn bị.

- Mô hình nhà búp bê, vạch xuất phát
- Trẻ trang phục gọn gàng.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô'	Hoạt động của trẻ
1. Ôn định tổ chức: Cô trò chuyện kiểm tra sức khỏe trẻ và hỏi trẻ muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần phải làm gì? 2. Tổ chức: a. Hoạt động 1: Khởi động Cho trẻ đi các kiểu chân theo cô về đội hình vòng tròn b. Hoạt động 2: Trọng động. * BTPTC: Ô sao bé không lắc	Trò chuyện cùng cô. Ăn uống đủ c hất và tập thể dục thường xuyên Trẻ khởi động cùng cô

<p>- ĐT1: TTCB 2tay thả xuôi, đưa 2tay ra phía trước, 2tay nắm lấy 2tai nghiêng phải nghiêng trái về TTCB (Tập 3-4 lần)</p> <p>- ĐT2: TTCB 2tay thả xuôi, đưa 2tay ra phía trước, 2tay chống hông nghiêng phải nghiêng trái về TTCB (Tập 3-4 lần)</p> <p>- ĐT3: TTCB 2tay thả xuôi, đưa 2tay ra phía trước, cúi người 2tay nắm 2đầu gối, lắc lư sang phải sang trái về TTCB (tập 3-4lần).</p> <p>- ĐT4: TTCB đưa 2tay lên cao quay 1 vòng hát lá la lá là la về TTCB (Tập 3-4lần)</p> <p>Cô tập chậm từng động tác cho trẻ tập theo * VDCB: Đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh: - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô tập lần 1 :không phân tích động tác - Cô tập lần 2 : kết hợp phân tích động tác: Cô đứng sát vạch xuất phát khi có hiệu lệnh đi, cô đi thường 2-3m, sau đó chạy chậm 3-4 m và trở lại đi thường 2-3m, cho trẻ nghỉ 1 phút và thực hiện 2 lần. - Mời 1 trẻ khá lên tập, cô cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nhận xét tuyên dương khen ngợi trẻ +Trẻ thực hiện: - Cho 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện (Cô bao quát động viên trẻ tập) - Chia trẻ thành 2 tổ thi đua nhau. - Cô mời 1 trẻ khá lên tập - Cô làm lại 1 củng cố bài, nhận xét tuyên dương khen trẻ. - Cô hỏi trẻ tên bài tập, cô nhắc lại tên vận động</p>	<p>Trẻ tập từng động tác theo cô</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Lần lượt từng trẻ ở 2 hàng lên tập. 2 tổ thi đua luyện tập</p>
--	---

<p>+ Thân cây ntn? Màu gì? + Trên thân cây còn có gì đây?(cành cây) + Đây là cái gì? Lá màu gì? Lá sấu như thế nào? + Trồng cây sấu có tác dụng gì? + Chăm sóc và bảo vệ cây như thế nào? -Cô NXTD và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây. b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Trời nắng trời mưa” - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi và cô quy định chuồng thỏ. Sau đó cô làm thỏ mẹ, trẻ làm thỏ con vừa đi vừa hát “ Trời nắng về thôi”. - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời. -Cô giới thiệu các góc chơi: phân - Cô cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi. 3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>To tròn, màu nâu Cành cây Cái lá, màu xanh Từng trẻ trả lời Lấy bóng mát , lấy quả Tưới nước , nhặt cỏ Trẻ chơi trò chơi cùng cô Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	---

4 .Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

TC: Nu na nu nống

a.Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi, rèn phản xạ chạy nhanh.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Cô nói trời nắng rồi chúng mình cùng đi chơi nào ra ngoài sân ngồi dưới 2 chân, 2 tay đập vào 2 chân đọc lời: “ Nu na nu nống

Sấm động mưa rào
 Rủ nhau chạy vào
 Chạy mau kéo ướt
 Chạy chạy”.

Cô cùng trẻ chơi 3 , 4 lần. Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

TC:Mèo và chim sẻ

Mục đích:Luyện tập phản xạ nhanh ,luyện tập khả năng chạy nhanh

Cách chơi:Cô vẽ 1 vòng tròn quy định đó là “tổ chim”Cô đóng vai làm” mèo “Trẻ làm chim,đàn chim đi kiếm mồi “Trẻ lấy tay gõ xuống sàn,kêu chích ,,chích “Bồng “Mèo xuất hiện kêu “meo.meo”Đàn chim sợ quá “bay”nhanh về tổ,không cho mèo bắt được .khi nào mèo đi khuất ,đàn chim lại bay ra kiếm mồi

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....
.....
Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....
.....
.....
.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....
.....
.....
.....

.....

Thứ ba, ngày 05 tháng 05 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi,trò chuyện,điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích
- Điểm danh- thể dục sáng

2. Chơi – tập có chủ định: PTNT (MT 17)

- NB: Vị trí không gian trên - dưới, trước- sau với bản thân

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức**

-Trẻ nhận biết được phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau với bản thân trẻ

*** Kỹ năng**

- Rèn trẻ khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Rèn khả năng định hướng trong không gian.
- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.

*** Thái độ**

- Trẻ vui vẻ, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.
- Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn vệ sinh cơ thể.

b.Chuẩn bị

*** Đồ dùng của cô**

- Nhạc bài hát: “Màu hoa”, “Trời nắng trời mưa”

*** Đồ dùng của trẻ**

- Nơ đeo tay cho trẻ

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài hát “Màu hoa” - Chúng mình vừa hát bài gì. - Cô thấy lớp chúng mình học rất là giỏi cô thưởng cho mỗi bạn 1 rổ quà cô mời tất cả chúng mình đi lấy rổ quà nào. <p>2. Hoạt động 2: NBPB Phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau</p> <p>*Phía trên - phía dưới</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tay đẹp của chúng mình đâu. - Cho trẻ giơ tay lên cao. + Tay của mình ở phía nào? - Cho cả lớp, cá nhân trẻ nói phía trên - Phía trên các con nhìn thấy gì? - Cô cho trẻ nói bóng bay. - Bóng bay ở phía nào đây các con ? - Cô cho cả lớp nói phía trên. - Cô cho cá nhân trẻ nói - Chân đang ở phía nào của con? - Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói phía dưới - Rổ của chúng mình đang ở phía nào nhỉ - Cô cho tập thể, nhóm, cá nhân trẻ nói: - Ngoài chiếc rổ ra chúng mình còn nhìn thấy phía dưới chúng mình có gì nữa (xốp màu) <p>* Phía trước - phía sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong rổ quà của chúng mình có gì nhỉ? - Quà bóng đang ở phía nào của các con nhỉ? - Cô cho tập thể, nhóm, cá nhân trẻ nói: - Phía trước con có cô giáo nào? - Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói - Phía trước con có gì? - Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói 	<p>Trẻ vận động theo nhạc bài hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- bóng bay</p> <p>Phía trên</p> <p>Phía dưới</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Phía trước ạ</p> <p>Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Nào bây giờ các con hãy đưa bóng ra phía sau nào. - Bóng của chúng mình đang ở phía nào? - Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói phía sau - Thế bây giờ cô đang ở phía nào của con ? - Cô gọi cá nhân trẻ nói - Muốn biết con hãy quay lại đây nhìn cô nào. - Chúng mình ơi hôm nay cô đã dạy cho chúng mình bài học nhận biết các phía của bản thân chúng mình đúng không nào. Vậy bạn nào giỏi hãy kể lại cho cô và các bạn cùng nghe đó là phía nào. - Gọi cá nhân trẻ trả lời <p>3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố làm theo hiệu lệnh</p> <p>+ Cách chơi: Khi cô nói hiệu lệnh phía trước thì chúng mình hãy nhanh tay giơ hết bóng phía trước của chúng mình và nói to "Phía trước", Còn khi cô nói phía sau chúng mình nhanh tay giơ bóng xuống phía sau và nói to “ Phía sau”</p> <p>+ Luật chơi: Chúng mình phải cầm chắc bóng và không để rơi bạn nào giơ sai hoặc làm rơi bóng chúng mình sẽ phải nhảy lò cò chúng mình rõ chưa nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>4. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. - Cho trẻ hát VĐTN: “Trời nắng, trời mưa”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp , cá nhân trẻ nói <p>Phía sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <p>Trẻ lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi
---	---

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát:** cây hoa hồng
- **TCVD:** Bắt bướm
- **CTD:** Chơi với lá cây, vẽ phấn

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức

- Trẻ nhận biết được tên hoa, biết đặc điểm , ích lợi của cây hoa hồng.

* Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trả lời được một số câu hỏi đơn giản: hoa gì đây? Hoa màu gì? Cánh hoa đâu? Cánh hoa như thế nào? Ngửi hoa thấy thế nào?...
- Có kỹ năng chơi trò chơi

*** Thái độ:**

- Chơi vui vẻ đoàn kết với bạn.

b. Chuẩn bị:

- cây hoa hồng.

- Sân chơi, bình tưới, nước, cát, phấn

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Cô cho trẻ nhận xét về thời tiết hôm đó.</p> <p>* Hoạt động 2: Quan sát cây hoa hồng</p> <p>- Cho trẻ quan sát hoa hồng và hỏi:</p> <p>+ Cây gì đây? Cây hoa hồng có những phần nào?</p> <p>+ Trên thân cây có gì?</p> <p>+ Đây gọi là gì ?</p> <p>+ Bông hoa này màu gì?</p> <p>+ Đây là phần gì?</p> <p>+ Cánh hoa như thế nào?</p> <p>+ Ổ giữa là gì?</p> <p>+ Ngửi hoa con thấy gì?</p> <p>+ Sờ cánh hoa con thấy gì?</p> <p>+ Còn đây là gì? Màu gì ?</p> <p>+ Trồng cây hoa hồng để làm gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ không hái hoa, không dẫm lên bòn hoa.</p> <p>* Hoạt động 3 : Trò chơi vận động “ Bắt bướm”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Cách chơi: Cô chuẩn bị con bướm làm bằng giấy buộc vào sợi dây lên đầu gậy và cô thả xuống nhiệm vụ các con là nhảy lên để bắt bướm.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần</p> <p>- Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi</p> <p>* Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi</p> <p>+ Nhóm vẽ phấn</p> <p>+ Nhóm xé lá</p> <p>+ Nhóm chơi đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô quan sát , động viên trẻ</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát cùng cô.</p> <p>Cây hoa hồng.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Hoa hồng</p> <p>Màu đỏ</p> <p>Cánh hoa</p> <p>Tròn mỏng, nhiều cánh</p> <p>Nhụy</p> <p>Thơm</p> <p>Mịn ạ</p> <p>Lá, màu xanh</p> <p>Đề trang trí cho đẹp, làm cảnh</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>Chơi tự do theo ý thích</p>

4. Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

TC: Bong bóng xà phòng.

- Cô giới thiệu cách chơi: Cô nhúng ống hút vào lọ đựng nước xà phòng rồi thổi ra từ từ để bong bóng bay ra. Cô khuyến khích trẻ nhảy bật lên để với lấy. Trẻ hào hứng tham gia tích cực vào trò chơi. Cô NXTD khen trẻ.

TC: Tìm đúng màu

Mục đích : Trẻ tìm được màu theo yêu cầu của cô

Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi có màu đỏ, xanh , vàng để ở nơi trẻ dễ nhìn, dễ lấy

Cách chơi: Trẻ đứng xung quanh cô, cô vừa cho trẻ xem đồ chơi , vừa nói cho trẻ biết tên gọi và màu sắc của các đồ chơi đó. Sau đó cô đặt đồ chơi rải rác trong phòng , rồi yêu cầu trẻ tìm, những đồ chơi , đồ vật có màu xanh, hoặc vàng và đem lên cho cô.

Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

* Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :

Thứ tư, ngày 06 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp trẻ tự cất đồ dùng cá nhân
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điểm danh, thể dục sáng.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT 42)

Âm nhạc

- NH: Vui đến trường(TT)
- TCÂN: Bạn nào hát đây

a. Mục tiêu giáo dục:

*. Kiến Thức: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát

Hát, thích nghe cô hát.

*Kỹ Năng:

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc

- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ.
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi
- * Thái Độ: Thể hiện tình cảm yêu quý bạn bè.

b. Chuẩn bị:

- Bài hát, động tác minh họa, mũ chóp

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về trường lớp mầm non: Các con đang học ở đâu? Ở lớp các con có những ai? - Đến trường các con được cô giáo dạy những gì? Các con thấy đi học có vui không? - Có một bạn nhỏ được mẹ đưa đến trường học với cô và các bạn. Để xem bạn nhỏ đó có vui khi đến trường với cô giáo và các bạn không, các con hãy lắng nghe cô hát bài: “Vui đến trường” nhạc và lời: Hồ Bắc. <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động1: Nghe hát: vui đến trường(TT)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần1: giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. Cô vừa hát bài hát “ vui đến trường” của nhạc sỹ Hồ Bắc. - Cô hát lần 2 : kết hợp với nhạc .giới thiệu nội dung bài hát Bài hát nói đến khi ông mặt trời lên thì cũng là lúc bạn nhỏ chuẩn bị đến trường bạn thấy rất vui khi được gặp lại bạn, gặp lại cô. - Lần 3: Cô hát kết hợp vận động theo giai điệu bài hát - Lần 4: Cho trẻ nghe ca sĩ hát - Lần 5: Khuyến khích trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát. => GD trẻ đến trường phải ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo, chơi đoàn kết với bạn. <p>b.Hoạt động2:TCÂN: Bạn nào hát đây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Nêu cách chơi, luật chơi 	<p>Trẻ trả lời Bạn, cô ạ Học, chơi, ăn, ngủ.. Có ạ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô Trẻ hưởng ứng</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, nhận xét trẻ chơi <p>3.Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ - Chuyển hoạt động 	Trẻ nghe
--	----------

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây bưởi
TCVD: Bóng tròn to.
Chơi tự do; Vẽ phân, xé lá, đồ chơi ngoài trời.

a.Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết và nói được tên cây, đặc điểm nổi bật và lợi ích của cây, cách chăm sóc cây bưởi.

*** Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Nghe – hiểu và trả lời các câu hỏi của cô.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*** Thái độ :**

- Chơi vui vẻ, đoàn kết.

b. Chuẩn bị:

- Cây bưởi, phân, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hướng dẫn của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Trò chuyện về thời tiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận xét về thời tiết hôm đó. - Các con thấy trời hôm nay ntn? - Gió thổi thì cây làm sao? - Cô cho trẻ làm gió thổi, cây lay... <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát: Cây bưởi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi ra phía cây bưởi và đàm thoại. - Cây gì đây các con? - Cây bưởi có gì? - Thân cây ntn? Màu gì? - Trên thân cây có gì đây?(Cành cây) - Còn đây là gì?(Lá bưởi) - Lá bưởi ntn? có màu gì? - Trồng cây bưởi để làm gì? - Cô giáo dục trẻ: Chăm sóc và bảo vệ cây. <p>b.Hoạt động 2: TCVD: Bóng tròn to</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi , cách chơi. Sau đó cô cùng trẻ nắm tay nhau làm bóng tròn to vừa đi vừa hát “ Bóng tròn to To tròn nào”. <p>Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần, cô nxdt khen trẻ.</p>	<p>Trẻ nhận xét về thời tiết hôm đó.</p> <p>Gió thổi thì cây lay... Trẻ làm gió thổi, cây lay.</p> <p>Cây bưởi Thân, cành, lá To sần sùi, màu nâu Cành cây ọ Lá bưởi màu xanh.</p> <p>Lấy quả, bóng mát Trẻ lắng nghe cô .</p> <p>Trẻ chơi tốt các trò chơi.</p>

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ chơi theo ý thích.
- Điềm danh - Thẻ dực sáng

2. Chơi – tập có chủ đích : Phát triển ngôn ngữ: (MT 25, 28)

Thơ: “Bàn tay cô giáo”

VĐ bài hát: “Mẹ và cô”

a. Mục tiêu giáo dục:

*.Kiến thức:

- Trẻ biết được tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ, thích đọc thơ cùng cô.

*Kỹ năng:

- Rèn khả năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ, phát triển thị giác cho trẻ.
- Trẻ đọc thuộc diễn cảm bài thơ cùng cô
- Thích vận động theo giai điệu bài hát.

***Thái độ:** Giáo dục trẻ chăm ngoan, đi học đều, biết yêu thương quý mến các bạn.biết vâng lời cô.

b. Chuẩn bị:

Chỗ ngồi, tranh minh họa

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài : “Cô và mẹ” - Bài hát vừa rồi nói về ai nhi? - Cô có 1 bài thơ rất hay cũng nói về cô và mẹ đấy. Các con cùng lắng nghe nhé. <p>2. Nội dung</p> <p>* Hoạt động 1: Nghe đọc thơ</p> <p>+ Cô đọc lần 1 giới thiệu cô vừa đọc bài thơ: (Bàn tay cô giáo) của nhà thơ: Đinh Hải</p> <p>+ Đọc lần 2: kết hợp xem tranh minh họa: Giới thiệu nội dung bài thơ, Bài thơ nói về tình cảm của cô giáo dành cho các con hư một người mẹ, một người chị</p> <p>* Đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa nghe bài thơ gì? Của tác giả nào? - Hàng ngày cô làm những công việc gì để chăm sóc các con? <p>(Giải thích từ “tết tóc”)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trò chuyện cùng cô <p>Nghe cô đọc thơ,</p> <p>Nghe cô giảng nội dung</p> <p>Bàn tay cô giáo Tết tóc cho em</p> <p>Tay cô khéo khéo</p>

<p>- Cô cùng trẻ đi xuống sân trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay ntn? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?....</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát Cho trẻ quan sát cây bằng lăng, hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây gì đây? + Thân cây đâu? Cành cây đâu? Thân cây như thế nào? Nhẵn hay sần sùi? + Trên thân cây có gì nào? (cành cây) + Trên cành có gì đây? + Lá có màu gì? Lá bằng lăng như thế nào? + Cây bằng lăng trồng để làm gì? + Chăm sóc và bảo vệ cây ntn? <p>- Giáo dục trẻ biết ơn người trồng cây</p> <p>b.Hoạt động 2:Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu tên trò chơi “ Trời nắng trời mưa” - Nêu cách chơi ,luật chơi và cô quy định chuồng thỏ. Sau đó cô làm thỏ mẹ trẻ làm thỏ con vừa đi vừa hát “ Trời nắng về thôi”. Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi <p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi - Cô nêu cách chơi và cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Cô quan sát động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, nхtd khen trẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ chơi ở các góc theo ý thích.</p>
---	---

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

TC: Lộn cầu vòng

a.Yêu cầu: Phát triển các cơ bắp tay.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Tiến hành: Cô cho trẻ xếp thành từng đôi đối diện nhau nắm 2tay nhau đưa lên đưa xuống kết hợp đọc lời “ Lộn cầu vòng..... vòng”. Đến câu cuối từng đôi chui đầu qua vòng tay nhau quay sang bên kia rồi lại quay mặt vào nhau. Rồi lại chơi tiếp. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

TC:Làm theo chỉ dẫn

Mục đích :PT khả năng nhận thức,hiểu và làm theo chỉ dẫn của người lớn

Cách chơi:Cô giấu 1 đồ chơi (búp bê,quả bóng)vào 1 nơi mà trẻ dễ lấy .Cô nói với trẻ cách tìm kiếm đồ chơi đó.Cô chỉ cho trẻ từng bước cụ thể cho đến khi trẻ tìm thấy đồ chơi .Trẻ hãy kiên nhẫn và đưa ra những lời chỉ dẫn cụ thể

- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ..

II: Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 08 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi đồ chơi theo ý thích
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT 43)

Tạo hình: Nặn những viên kẹo ngộ nghĩnh(M)

a.Mục tiêu giáo dục:

*Kiến thức:

- Trẻ biết cách xoay tròn,lăn dọc để nặn những chiếc kẹo ngộ nghĩnh.
- Nhận biết được màu xanh,màu đỏ,màu vàng.
- Biết cách chơi trò chơi.

* Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng xoay tròn,lăn dọc cho trẻ.
- Rèn tính cẩn thận ,kiên trì của trẻ.
- Rèn kỹ năng quan sát,phân biệt màu xanh,đỏ,vàng.

* Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý những sản phẩm mình làm ra.
- Chơi thân thiện với các bạn trong lớp.

- Trẻ có ý thức trong học tập.

b. Chuẩn bị:

- Đất nặn màu đỏ, vàng, xanh.

- Bảng, khăn lau.

- Khay đựng sản phẩm.

- Mẫu nặn của cô.

- Một gói kẹo với đủ màu sắc.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát, vận động bài hát “Em búp bê”.- Trò chuyện về nội dung bài hát.- Chúng mình vừa hát vận động theo nhạc bài hát gì?- Búp bê ngoan, búp bê xinh, búp bê có khóc nè không?- Hôm nay là sinh nhật bạn búp bê chúng mình hãy nặn những chiếc kẹo ngộ nghĩnh để tặng bạn búp bê nhé. <p>2. Tổ chức hoạt động:</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Trải nghiệm kiến thức</p> <p>*Khảo sát:</p> <ul style="list-style-type: none">-Hôm nay cô mang đến cho lớp mình 1 gói kẹo với rất nhiều màu sắc khác nhau. Các con có muốn cùng cô nặn ra những viên kẹo nhỏ xinh đáng yêu và nhiều màu sắc như thế này không? <p>*Quan sát đàm thoại mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none">-Ngoài gói kẹo cô mang đến cho các con quan sát ra thì cô còn chuẩn bị những viên kẹo bằng đất nặn để cho các con quan sát nữa đó.- Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn sẵn của cô.- Đây là những chiếc kẹo cô đã nặn mẫu.- Cô cùng trẻ nhận xét mẫu;+ Những chiếc kẹo này có màu gì?+ Con thấy những chiếc kẹo này có đẹp không?- Chúng mình có muốn nặn những chiếc kẹo này để tặng bạn búp bê không?- Hãy quan sát cô nặn mẫu nhé <p>* Cô làm mẫu.- Đây là đất nặn cô ấn, bóp, đập cho đất nặn thật mềm, dẻo. Sau đó cô để đất vào lòng bàn tay, cô xoay tròn. Cô đã nặn được chiếc kẹo màu gì đây?</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô có thể nặn được những chiếc kẹo khác nhau, cô cũng làm mềm đất sau đó cô xoay tròn đất, hoặc cô lăn dài được những chiếc kẹo khác nhau. Để nặn được	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát, vận động cùng cô- Trẻ trò chuyện cùng cô.- Em búp bê. - Không ạ. Trẻ trả lời - Trẻ quan sát mẫu.- Trẻ nhận xét mẫu cùng cô.- Trẻ trả lời- Có ạ. - Con có ạ. - Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe.- Trẻ trả lời.

<p> nhiều chiếc kẹo có màu sắc khác nhau cô chọn đất nặn màu vàng để nặn chiếc kẹo màu vàng, màu đỏ để nặn chiếc kẹo màu đỏ, màu xanh để nặn chiếc kẹo màu xanh. - Cô đã nặn được những chiếc kẹo màu gì đây? - Bây giờ cô sẽ phát đất nặn cho chúng mình để chúng mình nặn nhé. * Trẻ thực hiện . - Cô phát đồ dùng cho trẻ, hỏi trẻ trong rổ có gì? - Cho trẻ sờ, nắn, bóp, đập đất. - Hỏi trẻ đất đã mềm chưa? - Từ những miếng đất này chúng mình có thể nặn được nhiều chiếc kẹo khác nhau. - Chúng mình hãy xoay tròn viên đất giống cô nào? - Con đã nặn được chiếc kẹo chưa? - Con đã nặn được chiếc kẹo màu gì? - Nặn xong chúng mình đặt những chiếc kẹo vào khay, để mang đi tặng búp bê nhé. - Cô gợi ý ,giúp đỡ những trẻ còn lúng túng. - Động viên, khuyến khích trẻ 2.2.HĐ 2: Giải thích, Trưng bày sản phẩm - Trẻ nặn xong cho trẻ mang lên trưng bày sản phẩm, gọi 2-3 trẻ nhận xét. ‘- Con nặn cái gì? - Con nặn cái kẹo màu gì? 2.3. HĐ 3: Củng cố - Khi nặn những chiếc kẹo con cảm thấy như thế nào? - Con định làm gì với những chiếc kẹo này? 3.Kết thúc: - Cô nhận xét những sản phẩm nổi bật, tuyên dương khen ngợi trẻ. - Cho trẻ làm những chú chim đi ra ngoài. </p>	<p> - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Mềm rồi ạ. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trưng bày sản phẩm. - Trẻ trả lời - Thích ạ - Tặng bạn, tặng cô giáo. </p>
--	---

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa giấy
- TCVD: Bóng tròn to
- CTD: Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây

a. Mục tiêu giáo dục:

*Kiến thức:

- Trẻ biết được tên cây và đặc điểm của cây hoa giấy.
- Biết ích lợi của cây

*Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Biết chơi các trò chơi

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....
.....
.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....
.....
.....



(Thời gian thực hiện: Từ ngày 11/05/2026 đến ngày 15/05/2026)

Thứ hai, ngày 11 tháng 05 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh,TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi đồ chơi trong lớp.
- Điểm danh, TDS.

2.Chơi – tập có chủ định: Phát triển thể chất: (MT7)

BTPTC:Tập với cờ

VĐCB: Bật qua kẻ (3 vạch kẻ)

TCVĐ:Gieo hạt

a. Mục tiêu giáo dục:

*Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài tập
- Trẻ nhớ các bước bật qua vạch .

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng giữ thăng bằng khi bật, nhún đầu gối bật bằng 2 chân và tiếp đất bằng hai chân.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

*Thái độ:

Trẻ vui vẻ, hứng thú tham gia luyện tập, không xô đẩy bạn khi luyện tập.

b. Chuẩn bị.

- Mỗi trẻ 2 lá cờ nhỏ, 3 vạch kẻ, xác xô.
- Trẻ trang phục gọn gàng.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1.Ôn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ, kiểm tra sức khỏe trẻ và hỏi trẻ muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần phải làm gì?</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động1:Khởi động Cho trẻ đi các kiểu chân theo cô về đội hình vòng tròn tập thể dục.</p> <p>b.Hoạt động2:Trọng động. * Bài tập PTC: Tập với cờ -ĐT1: Vẩy cờ TTCB: 2 tay cầm cờ giơ lên cao vẩy vẩy về TTCB.</p>	<p>Ăn uống đủ chất và tập thể dục thường xuyên.</p> <p>Trẻ đi các kiểu</p>

<p>-ĐT 3: Lưng bụng Cúi khom người chống 2 cán cờ xuống đất về TTCB.</p> <p>-ĐT4: Chân TTCB ngồi xổm chống cán cờ xuống về TTCB</p> <p>Mỗi động tác tập 3 ,4 lần. Cô NXTD khen trẻ. Cô tập chậm từng động tác cho trẻ tập theo * VĐCB: Bật qua 3 vạch kẻ Cô trẻ xếp 2 hàng ngang đứng đối diện khoảng cách 2,5m. Cô giới thiệu tên bài tập - Cô làm mẫu 2lần + Lần 1: không phân tích. + Lần2: cô phân tích động tác Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ chuẩn bị” 2 tay cô chống hông 2 chân đứng sát vạch khi có hiệu lệnh “ Bật” thì cô nhún chân bật qua vạch bằng 2 chân và tiếp đất cũng bằng 2 chân , bật qua vạch thứ nhất rồi cô bật tiếp qua vạch kẻ thứ hai và vạch kẻ còn lại sao cho không chạm vào vạch bật xong cô đi về cuối hàng cô đứng. - Gọi 1 trẻ lên tập => Cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nhận xét * trẻ thực hiện: Cho từng trẻ ở 2 hàng lên tập Cho nhóm 2-3 trẻ tập Cho thi đua 2 tổ Cô bao quát, nhận xét và sửa sai cho trẻ - Củng cố: hỏi lại trẻ tên bài tập Mời 1 trẻ khá lên tập lại 1 lần * TCVD: Gieo hạt - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi - Cô và trẻ chơi 3-4lần. - Cô nnextd khen trẻ.</p> <p>c.Hoạt động3: Hôi tnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng tập 1-2 phút</p>	<p>Trẻ tập từng động tác theo cô</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>Trẻ tập.</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p>
---	--

3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, tuyên dương, khen ngợi trẻ - Chuyển hoạt động	Đi lại nhẹ nhàng
--	------------------

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây vú sữa.
- Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau
- Chơi tự do : Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích- yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ biết tên cây, biết được các phần của cây, đặc điểm nổi bật của cây vú sữa.
- Biết ích lợi của cây.

* Kỹ năng :

- Trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng , mạch lạc
- Rèn khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ
- Biết chơi các trò chơi.

* Thái độ :

Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
 Trẻ biết yêu quý , chăm sóc và bảo vệ cây .

b. Chuẩn bị:

- Cây vú sữa.
- Lá chuối, phân, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức: Cô cho trẻ đi dạo, nhận xét về thời tiết hôm đó.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát: Cây vú sữa.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô con mình đang đứng dưới cây gì đây? + Cây có gì đây? Thân cây như thế nào? Cho trẻ sờ + Gốc cây đâu? + Phía trên thân cây có gì? + Lá ntn? màu gì? + Ai trồng cây? Chăm sóc ntn? <p>* Giáo dục cho trẻ biết ơn người trồng cây, ăn nhiều hoa quả rất tốt cho sức khỏe</p> <p>b. Hoạt động 2: TCVD: Gà trong vườn rau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Nêu cách chơi , luật chơi - Cô quy định chuồng gà, vườn rau. Sau đó cô đội mũ gà, 1 cô khác làm người coi vườn. - Cô cùng trẻ làm đàn gà đi kiếm ăn thấy bác coi vườn đuổi úi xì đàn gà chạy nhanh về chuồng. 	<p>Trẻ dạo cùng cô, nhận xét về thời tiết</p> <p>Cây vú sữa</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi theo hướng dẫn của cô.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi <p>c.Hoạt động 3:Chơi tự do: xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc -Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi trẻ <p>3.Kết thúc: Cô củng cố, nxdt khen trẻ.</p>	Chơi theo ý thích.
---	--------------------

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

TC: Con bọ dùa

a.Mục đích: Rèn luyện bò bằng 2 bàn tay và 2 cẳng chân.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Cách chơi: Cô làm bọ dùa mẹ bò đi trước, trẻ làm bọ dùa con bò theo sau vừa bò cô vừa đọc lời “ Bọ dùa mẹ đi trước Nó kêu: Ối ! ối ! ối !”.

Trong khi trẻ bò cô nhắc trẻ ngẩng đầu, đọc đến câu “ Gió thổi ngã chông quèo”.Cô và trẻ ngã ra sàn nhà nằm ngửa 2 chân đập đập vào không khí và kêu ối ! ối ! ối.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXXTD khen trẻ.

TC:Tay đẹp

Mục đích :PTNN,VĐ tinh của các cơ ngón tay

Cách chơi:Cô và trẻ ngồi thành vòng tròn,vừa đọc thơ vừa làm động tác năm ngón tay,xòe 5 ngón tay

C:Chụm

X:Xòe

C	x	c	x
Năm	ngón	tay	Đẹp
C	x	c	x
Như	năm	cánh	hoa
C	x	c	x
Mười	Ngón	tay	Đẹp
C	x	c	x
Như	mười	cánh	hoa

. Cô NXXTD khen trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....
.....
.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....
.....
.....
.....

Thứ ba, ngày 12 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi,trò chuyện,điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trẻ chơi theo các góc
- Điểm danh trẻ có mặt, vắng mặt.
- TDS: như kế hoạch tuần

2. Chơi – tập có chủ định: PTNT (MT 17)

- Trò chuyện xem tranh ảnh các hoạt động của bé trong trường Mầm non
- Hát : Trường chúng cháu là trường mầm non

a.Mục tiêu giáo dục:

***Kiến thức:** Trẻ nhận biết được tên, nội dung các hoạt động của bé trong trường Mầm non

***Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc

***Thái độ:** Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp, chơi đoàn kết cùng các bạn

b.Chuẩn bị:

- Tranh vẽ về các hoạt động của bé trong trường mầm non: Giờ đón trẻ, giờ học bài, giờ chơi , giờ ăn, giờ ngủ.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức: <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ cùng hát bài : “ Trường chúng cháu là trường mầm non”- Cô con mình vừa hát bài hát gì?- Đến trường thì các con được làm những gì?- Đến trường các con thấy có vui không?- Các con có thích đến trường không?	Trẻ hát cùng cô
2.Tổ chức:	Trẻ trả lời.

<p>a. Hoạt động 1: Trò chuyện xem tranh ảnh các hoạt động của bé trong trường Mầm non.</p> <p>Tranh hoạt động đón trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - “Trời tối! Trời sáng” - Các con xem cô có hình ảnh gì đây? + Trong tranh có những ai nào? + Đây là ai? Bố mẹ đang làm gì? + Bố mẹ đang đưa các bạn vào lớp đấy + Khi vào lớp bạn ấy đã làm gì? (chào cô) <p>=> Đây là hoạt động đón trẻ: sáng ra các con được bố mẹ đưa đến trường, đến lớp , đến với cô giáo của các con đấy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động học + Cô còn có bức tranh vẽ gì nữa đây? + Trong bức tranh có những ai? + Các bạn trong bức tranh đang làm gì? + Khi học bài thì phải ngồi như thế nào? <p>=> Đây là bức tranh có hình ảnh các bạn đang học bài khi học bài thì các bạn ngồi ngay ngắn không nô đùa khi học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chơi <p>Tương tự như trên</p> <ul style="list-style-type: none"> - KQ: Giờ đón trẻ, giờ học , giờ chơi đều là các hoạt động của các con được tham gia ở trong trường mầm non - Mở rộng: Ngoài hoạt động đón trẻ , hoạt động học, hđ chơi các con còn được tham gia vào hoạt động ăn, ngủ. <p>=> GD trẻ đến lớp phải ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo</p> <p>b. Hoạt động 2: Hát “ Trường chúng cháu là trường mầm non”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1 giới thiệu tên bài , tên tác giả. - Lần 2 cô cho cả lớp hát cùng cô 2-3 lần - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ hát. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học tuyên dương khen ngợi trẻ - Cô và trẻ cùng hát bài : Cháu đi mẫu giáo 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Hát cùng cô</p>
---	---

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

QS: Quan sát thời tiết.

TCVD: Dung dăng dung dẻ.

Chơi theo ý thích: Chơi vẽ phấn, chơi với lá, ...

a.Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết đặc điểm của thời tiết tại thời điểm quan sát.

*** Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Mạnh dạn trả lời các câu hỏi của cô
- Biết cách ăn mặc phù hợp với thời tiết.
- Biết cách chơi trò chơi

*** Thái độ:**

- Chơi vui vẻ đoàn kết, hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị:

- Sân sạch sẽ
- Phấn, lá cây,...

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ xuống sân trò chuyện với trẻ về thời tiết ngày hôm nay ntn? ...</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát:</p> <p>-Cô cho trẻ quan sát bầu trời, quan sát cây cối xem hôm nay có đặc điểm gì không?.</p> <p>- Cô gọi hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Các con thấy bầu trời hôm nay thế nào?+ Trời nắng hay râm? Tạnh hay mưa?+ Trời có gió không? Khi có gió thì cây cối thế nào?+ Mùa này là mùa gì?+ Sáng nay các con đi học thấy thế nào? Có rét không?+ Bây giờ các con thấy thế nào? Có ấm hơn không?+ Vì sao thấy ấm hơn? <p>- Cô khái quát lại và giáo giục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết để giữ gìn sức khỏe.</p> <p>b.Hoạt động 2 : Trò chơi vận động : “dung dăng dung dẻ”.</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi. Sau đó cô cùng trẻ nắm tay nhau vừa đi vừa đọc : « Dung dăng dung dẻ xuống đây ».</p> <p>Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.</p> <p>Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Quan sát bầu trời, cây cối.</p> <p>Trẻ trả lời theo ý hiểu của trẻ.</p> <p>Lắng nghe cô nói.</p> <p>Chơi: “dung dăng dung dẻ” cùng cô.</p>

<p>c.Hoạt động 3 : Chơi tự do. Đồ chơi ngoài trời, xé lá, vẽ phấn. Cô giới thiệu các góc chơi và gt đồ chơi từng góc Cho trẻ về góc chơi theo ý thích Cô bao quát và động viên, khuyến khích trẻ chơi. 3.Kết thúc: Cô củng cố lại bài nnextd khen trẻ</p>	<p>Chơi theo ý thích.</p>
---	---------------------------

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

TC: Nu na nu nống

- a.Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi, rèn phản xạ chạy nhanh.
- b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.
- c.Cách chơi: Cô nói trờn nống rồi chúng mình cùng đi chơi nào, cô cùng trẻ ngồi xuống sàn duỗi chân 2tay đập vào 2chân đọc lời: “ Nu na nu nống chạy chạy”.
 Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.
 Cô Nnextd trẻ sau mỗi lần chơi.

- *Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ
 - Xếp dọn đồ chơi

Cô cùng trẻ phân loại và sắp xếp lại đồ chơi ở các góc chơi

- * Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
- * Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ tư, ngày 13 tháng 5 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ :

1.Đón trẻ, trò chuyện, điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi thân mật với trẻ
- Trò chuyện với trẻ về trang phục của trẻ đang mặc NTN?

- Điềm danh trẻ có mặt, vắng mặt.

- Thể dục sáng

2. Chơi – tập có chủ định: PTTCKNXH (MT 38)

- Rèn kỹ năng chào hỏi lễ phép

a. Mục tiêu giáo dục:

* KT: Trẻ biết chào hỏi lễ phép khi gặp người lớn

* KN: - Rèn thói quen chào hỏi cho trẻ

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

*TD: Trẻ có thái độ vui vẻ khi gặp mọi người. Giáo dục trẻ yêu quý, lễ phép với ông bà cha mẹ, cô giáo và mọi người xung quanh..

b. Chuẩn bị:

- Địa điểm trong lớp học, câu hỏi đàm thoại.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
1. Ôn định tổ chức: -Cô và trẻ cùng vận động bài hát “ Lời chào buổi sáng” - Các con ơi! Sáng nay ai đưa các con đến trường? Trước khi đi học các con chào ai? Đến lớp chào ai? Có bạn nào đi học không chào cô giáo không? Nhu vậy đã ngoan chưa? - Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình cách chào hỏi lễ phép để trở thành làm bé ngoan nhé!	Trẻ vận động cùng cô Trẻ lắng nghe
2.Tổ chức: a.Hoạt động1: Dạy trẻ cách chào hỏi lễ phép -Sáng ngủ dậy các con thường làm gì? - Đến lớp rồi gặp cô giáo các con sẽ làm gì? - Chào cô giáo xong, chúng mình,chào ai nữa? - Chúng mình cùng quan sát cô chào nhé! Cô khoanh 2tay trước ngực, đầu hơi cúi và nói Con chào cô ạ. - Cô mời cả lớp đứng lên chào 2-3 lần - Đây là khi các con đến lớp, còn khi đi học về gặp người lớn thì các con phải làm gì? - Về nhà các con còn chào ai nữa? Đúng rồi đây các con ạ, lời chào rất quan trọng thể hiện sự lễ phép, ngoan ngoãn và tôn trọng đối với người lớn tuổi. Vì vậy mà mỗi khi các con gặp	Đánh răng, rửa mặt, ăn sáng rồi được bố, mẹ cho đi học. Con chào cô ạ! -Con chào bố ạ! (Con chào mẹ ạ!) Trẻ quan sát cô làm Cả lớp đứng lên làm. Ông bà, bố mẹ và người lớn.

<p>người lớn tuổi hơn chúng mình phải chào hỏi lễ phép.</p> <p>b.Hoạt động2: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè.</p> <p>-Cô có 1điều bất ngờ dành tặng cho lớp mình. Các con cùng chú ý xem đó là điều bất ngờ gì nhé!</p> <p>-Các bạn có biết mình là ai không?</p> <p>-Mình là Thỏ trắng rất vui được làm quen với các bạn.</p> <p>-Các bạn có biết vì sao Thỏ trắng lại vẫy tay chào các bạn không? Vì Thỏ trắng bằng tuổi các bạn đây, húng mình bằng tuổi nhau nên khi chào chúng mình chỉ cần giơ tay và tươi cười chào nhau thôi</p> <p>-Bây giờ mình phải đi giúp mẹ nhổ cà rốt, hẹn gặp lại các bạn vào dịp khác nhé!</p> <p>* Khái quát lại: Khi gặp người lớn tuổi hơn, các con vòng tay lại đầu hơi cúi và chào to. Còn khi gặp các bạn bằng tuổi chúng mình chỉ cần giơ tay ra và chào thôi các con ạ.</p> <p>-Các con học rất giỏi và ngoan, cô thưởng cho chúng ỉnh 1trò chơi, trò chơi có tên gọi “ Chào hỏi”.</p> <p>c.Hoạt động3: Trò chơi: “ Chào hỏi”</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Khi cô nói “ Chào bác”, “ Chào cô”, thì trẻ khoanh tròn tay trước ngực, đầu cúi, miệng chào to.Khi cô nói “ Chào bạn” thì trẻ đưa tay ra vẫy nhẹ và chào.</p> <p>+ Luật chơi: Cô sẽ thay đổi các khẩu lệnh khác nhau để trẻ phản ứng và thực hiện. Nếu trẻ nào làm sai sẽ bị phạt nhảy lò cò hoặc hát 1bài.</p> <p>-Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>-Cô quan sát, động viên và khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc:</p> <p>Cô và trẻ cùng hát và vận động bài “ Đi học về”rồi đi ra ngoài.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ hát và vận động cùng cô.</p>
---	---

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây xoài

- Trò chơi vận động: Gieo hạt
- Chơi tự do: Chơi với góc thiên nhiên, làm mèo bằng lá chuối.

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức**

- Trẻ biết và nói được tên cây, các phần của cây, biết đặc điểm của cây xoài
- Biết được ích lợi của việc trồng cây.

*** Kỹ năng:**

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Phát triển óc quan sát, ghi nhớ
- Có kỹ năng chơi các trò chơi.

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Cây xoài, khu vực quan sát sạch sẽ, bằng phẳng
- Lá chuối cắt, nước, phấn. Đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Cô cho trẻ nhận xét về thời tiết hôm đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ làm gió thổi, cây lay. 	Trẻ nhận xét về thời tiết hôm đó.
<p>* Hoạt động 2: Cô cho trẻ quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô con mình đang đứng dưới gốc cây gì đây? + Cây có những phần nào? + Thân cây như thế nào? Cho trẻ sờ, nói cảm nhận + Phía trên thân cây có gì? + Lá ntn? màu gì? + Đặc biệt cây xoài còn có gì? (Cô chỉ vào quả) + Quả xoài có ăn được không? Ăn xoài có vị gì? + Ai trồng cây? Chăm sóc cây như thế nào? 	Trẻ trả lời
<p>* Giáo dục cho trẻ biết ơn người trồng cây.</p>	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 3: Cô cho trẻ chơi trò chơi</p>	Trẻ trả lời
<p>*Trò chơi vận động. (Gieo hạt)</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu tên trò chơi nêu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát trẻ chơi 	Trẻ chơi cùng cô.
<p>*Chơi tự do : Đồ chơi ngoài trời, phấn sỏi, lá cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi và cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô quan sát, động viên trẻ. 	Chơi theo ý thích.

4. Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

*TC: Lộn cầu vòng.

a. Yêu cầu: Phát triển các cơ bắp tay.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Tiến hành: Cô cho trẻ xếp thành từng đôi đối diện nhau nắm 2 tay nhau đưa lên đưa xuống kết hợp đọc lời “ Lộn cầu vòng..... vòng”. Đến câu cuối từng đôi chui đầu qua vòng tay nhau quay sang bên kia rồi lại quay mặt vào nhau. Rồi lại chơi tiếp. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

* Cô cho trẻ làm quen với câu chuyện “ Chú thỏ tinh khôn”

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm, ngày 14 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng.

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ..

- Cho trẻ chơi theo ý thích.

- Điểm danh - Thể dục sáng

2. Chơi – tập có chủ định: Phát triển ngôn ngữ (MT 26)

- Truyện : “ Chú thỏ tinh khôn”

- TC : Dung dẫn dung dẽ

a. Mục tiêu giáo dục:

* KT: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện: Thỏ con và cá sấu.

Trẻ hiểu nội dung truyện.

*KN: Rèn khả năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ, cho trẻ.

*TĐ: Giáo dục trẻ yêu quý những con vật

b. Chuẩn bị:

Chỗ ngồi, tranh minh họa,

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Con thỏ”- Trò chuyện về con thỏ . Cô lại có câu truyện nói về chú thỏ đẩy các con có thích nghe cô kể không nào? Đó là câu truyện “ Chú thỏ tinh khôn”. <p>2. Tổ chức:.</p> <p>a. Hoạt động 1: Nghe cô kể chuyện</p> <ul style="list-style-type: none">- Kể cho trẻ nghe lần 1 : Diễn cảm bằng cử chỉ điệu bộ. <p>Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện “ Chú thỏ tinh khôn” của tác giả Vũ Tú Nam..</p> <p>Để hiểu rõ hơn về nội dung câu truyện thì các con lắng nghe cô kể lại lần nữa nhé.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kể lần 2: kết hợp xem tranh <p>Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?</p> <p>Giới thiệu nội dung câu truyện: Câu truyện nói về chú thỏ con bị cá sấu đớp gọn vào miệng nhưng nhờ trí thông minh Thỏ đã thoát khỏi miệng cá sấu hung ác.</p> <p>b. Hoạt động 2: Đàm thoại trích dẫn cùng trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Các con vừa nghe cô kể câu truyện gì?- Trong câu truyện cô vừa kể có những nhân vật nào?<ul style="list-style-type: none">+ Thỏ đi ăn cỏ đã gặp con gì?+ Con cá sấu đã làm gì thỏ? <p>Trích dẫn từ đầu “Có một lần thỏ đến bờ sông Đớp gọn thỏ vào mồm”</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cá sấu đã kêu như thế nào?+ Thỏ đã bảo cá sấu kêu ntn ?+ Khi cá sấu há miệng kêu ha ha ha thì thỏ đã làm gì? <p>Trích dẫn từ “Cá sấu kêu lên đến... cười nhạo rồi chạy biến vào rừng”</p> <p>=> Qua câu chuyện các con thấy thỏ là nhân vật ntn?</p> <p>Giáo dục trẻ phải bình tĩnh khi gặp khó khăn.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kể lại câu chuyện 1 lần nữa gắn tranh rời <p>c. Hoạt động 3 : TC: dung dăng dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi , cách chơi.- Cho trẻ chơi 2-3 lần- Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi.	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ nghe cô kể truyện</p> <p>Nghe cô giới thiệu nội dung câu truyện</p> <p>Chú thỏ tinh khôn Thỏ, cá sấu Cá sấu</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lên lấy tranh rời theo yêu cầu của cô.</p> <p>Trẻ chơi</p>

3.Kết thúc: Cô nhận xét giờ học tuyên dương khen ngợi trẻ..	
---	--

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây hoa hồng

- **TCVD:** Lộn cầu vòng

-**CTD:** Chơi với lá cây, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức :**

- Trẻ biết tên cây hoa hồng, biết được đặc điểm của cây hoa hồng, biết ích lợi của cây hoa hồng

*** Kỹ năng:**

- Rèn phát triển khả năng quan sát, chú ý ghi nhớ có chủ định

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

- Biết yêu quý và biết bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Một chậu cây hoa hồng

- Sân chơi, phân, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết ngày hôm nay ntn? Trời mưa hay nắng? Bầu trời cây cối ra sao?...	Trẻ trò chuyện cùng cô.
2. Tổ chức:	Trẻ trả lời
a. Hoạt động 1: Quan sát: cây hoa hồng - Cho trẻ quan sát cây hoa hồng và hỏi: + Cây gì đây? + Cây hoa hồng có những phần nào? + Đây là gì? + Thân cây có màu gì? Trên thân cây có gì đây? + Lá cây hoa hồng đâu? + Lá cây hoa hồng có màu gì? + Còn đây là gì? + Bông hoa này màu gì? + Cánh hoa như thế nào? + Ở giữa là gì? + Ngửi hoa con thấy gì? + Trồng cây hoa hồng để làm gì? => Cô khái quát lại	Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời

- Cho trẻ về các góc chơi theo ý thích
- + Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ sáu, ngày 15 tháng 5 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện với trẻ bằng tình cảm âu yếm, thân mật gần gũi với trẻ.
- Cho trẻ chơi theo ý thích
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT43)

Xếp đường đi

a.Mục tiêu giáo dục:

***Kiến thức**

- Trẻ biết dùng các khối chữ nhật xếp sát cạnh nhau để tạo thành đường đi.

*** Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay, phát triển các cơ nhỏ
- Rèn sự khéo léo, sáng tạo của trẻ.

*** Thái độ**

- Biết yêu thích và giữ gìn đồ dùng đồ chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

b. Chuẩn bị

*** Đồ dùng của cô:**

- Nhạc bài hát: Em tập lái ô tô, Đường và chân, nào mình lên xe buýt loa, máy tính.

- Viên gạch hình chữ nhật của cô kích thước to hơn của trẻ.

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Viên gạch hình chữ nhật đủ cho trẻ.

- Mỗi trẻ 1 bảng

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú:</p> <p>- Cô mang mô hình ô tô ra chào cả lớp và hỏi trẻ: + Cô đến lớp bằng phương tiện gì? Các con có muốn đi chơi cùng với cô không nào?</p> <p>*Hoạt động 1: Khởi động - Hỏi ý tưởng trẻ</p> <p>Xin mời các con cùng lên xe đi chơi!</p> <p>- Chúng mình vừa được đi dạo cùng với cô có vui không nhỉ?</p> <p>- Cô mời tất cả các con xuống xe nào!</p> <p>+Trên xe cô còn có gì đây? + Viên gạch có màu gì? + Các con ơi từ những viên gạch này các con có thể làm được những gì nhỉ? - Cô mời trẻ nêu ý tưởng - Cô nhận xét trẻ</p> <p>Chúng mình có rất nhiều ý tưởng khác nhau nhưng hôm nay cô và chúng mình sẽ cùng xếp đường đi bằng những viên gạch này thật là đẹp nhé.</p> <p>- Để mang được gạch đi làm đường thì cô sẽ tặng cho mỗi bạn 1 chiếc ô tô trên đó có rất nhiều gạch chúng mình hãy lái ô tô về những vị trí mà chúng mình thấy thuận tiện nhất nhé.</p> <p>*Hoạt động 2: Trẻ thực hiện xếp đường đi</p> <p>- Cho trẻ kiểm tra trong xe ô tô có những gì? Và bây giờ cô và chúng mình cùng xếp những con đường thật là đẹp. * Cô xếp mẫu: Cô xếp chậm, chính xác: Đầu tiên cô cầm viên gạch thứ nhất bằng các đầu ngón tay của bàn tay</p>	<p>- Trẻ trả lời - Trẻ phát âm “ô tô” - Trẻ trả lời - Trẻ đi cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Viên gạch - Màu đỏ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lấy đồ dùng - Trẻ trả lời - Trẻ xếp đường đi -Trẻ chú ý quan sát</p>

phải cô đặt ngay ngắn viên gạch xuống đường, cô lấy tiếp viên gạch thứ 2 cô xếp sát cạnh với viên gạch thứ nhất, tiếp tục viên gạch thứ 3 sát cạnh viên cạnh thứ 2 và cứ như vậy cô xếp hết những viên gạch còn lại sát cạnh nhau để tạo thành con đường đi thật thẳng và đẹp. Để cho con đường của cô đẹp hơn và có nhiều bóng mát thì cô trồng hoa và cây ở 2 bên đường, vậy là cô đã xếp xong con đường đi của mình rồi!

- Các con thấy đường đi xếp như thế nào?
- Cho trẻ nói “Đường đi”, “xếp sát cạnh”
- Cô xếp các viên gạch như thế nào? (sát cạnh)

* Trẻ thực hiện xếp đường đi

+ Cô đến từng trẻ và hỏi

- Con đang làm gì?
- Con xếp đường đi như thế nào?
- Để có con đường đẹp thì con phải làm gì?
- Các con vừa xếp được gì?

- Các con ạ còn rất nhiều con đường cần các bạn xếp đây bây giờ chúng mình hãy cất những viên gạch vào thùng xe ô tô nào để đi làm con đường mới nhé!

- Các con ơi ô tô hoạt động cũng đã lâu rồi bây giờ chúng mình hãy lái ô tô về bến nhé!

- Cô nhận xét chung.

* **Hoạt động 3: Chơi trò chơi củng cố**

- Vừa rồi các con xếp những con đường rất đẹp. Nhưng bây giờ cô muốn chúng mình hãy cùng nhau xếp một con đường to hơn, rộng hơn và đẹp hơn. Chúng mình có đồng ý không nào!

- Cô đã chuẩn bị sẵn những viên gạch rồi các bạn hãy lấy gạch sau đó xếp thành con đường to, rộng và đẹp hơn giúp cô nhé!

***Kết thúc:** - Thu dọn đồ dùng.

- Xếp sát cạnh
- Trẻ xếp
- Xếp đường đi
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ cất đồ chơi
- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

Trẻ lắng nghe

Trẻ thu dọn

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây phượng

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục:

***Kiến thức:**

- Trẻ biết được tên cây và đặc điểm, lợi ích của cây phượng.

***Kỹ năng:**

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.
- Biết chơi các trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô.

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
- Biết cùng cô cất dọn đồ chơi sau khi chơi.

b. Chuẩn bị

- Cây phượng, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <p>- Cô cùng trẻ đi xuống sân trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay ntn? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?....</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát</p> <p>Cho trẻ quan sát cây phượng, hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cây gì đây? Cây phượng có những phần nào?+ Thân cây đâu? Cành cây đâu? Thân cây như thế nào? Nhẵn hay sần sùi?+ Lá có màu gì? Lá phượng như thế nào?+ Cây phượng trông để làm gì?+ Chăm sóc và bảo vệ cây ntn? <p>- Giáo dục trẻ biết ơn người trồng cây</p> <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi.- Tổ chức cho trẻ chơi cùng cô 3-4 lần- Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi. <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu các góc chơi- Cô nêu cách chơi và cho trẻ về góc chơi theo ý thích.- Cô quan sát động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô cùng có lại bài, nnextd khen trẻ.</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ chơi ở các góc theo ý thích.</p>

4. Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: hát đọc thơ, câu đố....

- Nêu gương bé ngoan cuối tuần

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....
.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....
.....
.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(Thời gian thực hiện từ ngày 18/05/2026 đến ngày 22/5/2026)

Thứ hai, ngày 18 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ :

1.Đón trẻ , điểm danh, TDS:

- Cô nhẹ nhàng , âu yếm, đón trẻ vào đúng nhóm lớp mình.
- Lấy đồ chơi cho trẻ tự chơi.
- Điểm danh, chăm báo ăn.
- TDS: Như KHT.

2. Chơi tập có chủ đích: PTTC(MT 6)

- BTPTC: Tay em
- VĐCB: Bò cao bằng hai tay và hai chân
- TCVD: Con bọ dùa

a. Mục đích yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập, nhớ các bước tập.
- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng để bò cao .

*Kỹ năng:

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, bàn chân.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*Thái độ: Trẻ hứng thú vận động, chơi đoàn kết cùng bạn bè.

b. Chuẩn bị:

Sân tập sạch sẽ, xác xô, vạch xuất phát, vạch đích

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện kiểm tra sức khỏe trẻ. Cô hỏi trẻ muốn cho cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần phải làm gì? ...</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động1: Khởi động - Cô cùng trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu theo hiệu lệnh của cô sau đó đứng thành vòng tròn tập thể dục.</p> <p>b.Hoạt động2: Trọng động * BTPTC: Tay em -ĐT1: Giấu tay TTCB 2tay giấu sau lưng cô nói tay đẹp đâu trẻ giơ tay ra trước nói tay đẹp đây về TTCB.</p>	<p>Ăn uống đủ chất và tập thể dục thường xuyên</p> <p>Khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ tập cùng cô từng động tác.</p>

<p>-ĐT2: Đồng hồ tích tắc TTCB đứng tự nhiên hai tay cầm vành tai cô nói “đồng hồ tích tắc” thì trẻ nghiêng về 2 bên</p>	Trẻ tập
<p>-ĐT3 : Hái hoa: Ngồi xuống làm động tác hái hoa</p>	Trẻ tập
<p>-ĐT4: Bật nhảy tại chỗ: TTCB 2tay chống hông bật nhảy lên cao về TTCB. Mỗi động tác tập 3-4 lần.</p>	Trẻ tập
<p>Cô NXTD khen trẻ *VDCB: “Bò cao bằng hai tay và hai chân” - Cô giới thiệu tên bài tập - Cô làm mẫu 2 lần + lần 1: không phân tích. + Lần 2: phân tích tác: Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ Chuẩn bị” cô chống hai bàn tay và hai bàn chân xuống sàn dưới vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh “ Bò” thì cô ngẩng cao đầu mắt nhìn thẳng về phía trước cô phối hợp tay chân nhịp nhàng, bò cao thẳng hướng bằng bàn tay và bàn chân bò đến đích cô dừng lại, đứng lên rồi cô đi về cuối hàng cô đứng. - Gọi 1 trẻ lên tập => cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nx</p>	Quan sát cô làm mẫu
<p>- Cho trẻ tập: + Cho lần lượt từng trẻ ở 2 hàng lên tập + Nhóm 3 trẻ tập + Thi đua 2 tổ</p>	Trẻ nhận xét Trẻ tập (cá nhân, tổp, tổ)
<p>Cô NXTD khen trẻ. Hỏi lại trẻ tên bài tập ,mời 1 trẻ khá lê tập lại 1 lần. *TCVD: Con bọ dùa - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cùng trẻ chơi 3-4 lần. - Cô NXTD khen trẻ.</p>	Trẻ chơi trò chơi cùng cô
<p>c.Hoạt động 3: Hồi tĩnh Cô cùng trẻ đi bộ nhẹ nhàng quanh phòng 1-2 phút.</p>	Trẻ đi lại nhẹ nhàng

3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ	
---	--

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Thời tiết
Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau
Chơi tự do: Chơi với thiết bị ngoài trời, xé lá, vẽ phấn.

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

- Trẻ biết được đặc điểm của bầu trời tại thời điểm quan sát. Biết hiện tại đang là mùa gì, biết đặc điểm đặc trưng của mùa.

* Kỹ năng :

- Mạnh dạn trả lời các câu hỏi của cô.
- Có kỹ năng chơi trò chơi
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

* Thái độ:

- Trẻ chơi ngoan , nghe lời cô
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị: Sân sạch sẽ, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Trò chuyện gây hứng thú.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dạo chơi, hướng trẻ quan sát bầu trời: <ul style="list-style-type: none"> + Các con thấy bầu trời hôm nay như thế nào? + Trời có nhiều mây hay ít mây? Mây màu gì? Bầu trời màu gì? <ul style="list-style-type: none"> + Trời nắng hay râm? + Sáng nay đi học con thấy thế nào? Bây giờ con cảm thấy thế nào? + Mùa này là mùa gì? <p>Cô cho trẻ biết đặc điểm đặc trưng của mùa xuân. Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.</p> <p>b. Hoạt động 2 : Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi và cô quy định chuồng gà, vườn rau. Một cô làm bác coi vườn, 1 cô cùng trẻ làm đàn gà đi kiếm ăn thấy bác coi vườn đuổi liền chạy nhanh về chuồng. - Cho trẻ chơi 3-4 lần - Cô bao quát trẻ chơi <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi và cho trẻ chơi, cô quan sát , động viên trẻ. 	<p>Trẻ quan sát và trả lời các câu hỏi của cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ tham gia chơi tốt trò chơi cùng cô.</p> <p>Trẻ chơi ở các góc theo ý thích.</p>

3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, NXTD trẻ.

4. Chơi- Hoạt động góc

- Theo kế hoạch tuần.

5. Chơi – tập buổi chiều:

-TC : Dung dăng dung dẻ

a. Yêu cầu: Trẻ biết chuyển từ động tác đi sang động tác ngồi.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Hai tay cô dắt 2 cháu đi quanh phòng vừa đi vừa đọc: “ Dung dăng dung dẻ Xì xà xì xụp”. Đến chỗ “ Xì xụp” cô và trẻ cùng ngồi xuống. Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

- Trò chơi “ Thi xem ai nhanh”

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Nêu cách chơi, luật chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

=> Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 19 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ :

1. Đón trẻ, điểm danh TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp bằng tình cảm nhẹ nhàng, âu yếm.

- Lấy đồ chơi cho trẻ tự chơi

- Điểm danh, chấm báo ăn.

- TDS: Như KHT

2. Chơi tập có chủ đích: PTNT (MT 17)

- Trò chuyện với trẻ về trường mầm non (MT 17)

- Trò chơi : Thi xem ai nhanh

a. Mục tiêu giáo dục:

*KT: Trẻ có những hiểu biết về trường MN, về các hoạt động của trường. Trẻ biết về các hoạt động của cô – bạn và các cô bác trong trường.

*KN: Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, không nói ngọng.

*TD: GD trẻ quan tâm đến bạn bè. Biết giữ gìn và bảo vệ đồ dùng đồ chơi.

b. Chuẩn bị

– Tranh ảnh về trường lớp MN và một số hoạt động ở trường.

- Cô vẽ 3 hình tròn, 3 hình vuông.

– Các bài hát về trường MN.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>– Trẻ hát bài “Trường chúng... MN”.</p> <p>– Các con vừa hát bài gì?</p> <p>– Các con có biết trường các con có tên là gì không?</p> <p>– Các con đến trường để làm gì?</p> <p>– Để biết xem các con đến trường để làm gì và các hoạt động của các con ở trường MN như thế nào. Hôm nay cô con mình cùng tìm hiểu nhé.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Trò chuyện với trẻ về trường mầm non.</p> <p>- Cô đưa bức tranh ra và hỏi trẻ:</p> <p>– Cô có gì đây? Bức tranh vẽ gì?</p> <p>– Cô giáo đang làm gì ở cửa lớp?</p> <p>– Khi đến lớp các con phải làm gì?</p> <p>– Đây là bức tranh vẽ về trường lớp MN của chúng mình đây. Bạn nào có thể kể về ngôi trường thân yêu của mình nào?</p> <p>– Lớp con đang học là lớp gì?</p> <p>– Bên cạnh lớp mình còn có những lớp gì?</p> <p>– Hằng ngày các con được tham gia vào những hoạt động nào? (Cô cho trẻ xem tranh và đoán tên các hoạt động đó).</p> <p>– Trong trường MN CK còn có những ai? Làm</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>những công việc gì? – Bác bảo vệ làm gì? – Các cô bác cấp dưỡng làm gì? – Bác hiệu trưởng tên gì? Hiệu phó? Làm những công việc gì * GD: Phải lễ phép, chào hỏi và biết ơn các cô bác. – Ở trường MN còn có các phòng gì? sân trường như thế nào? * GD: Giữ gìn ngôi trường sạch đẹp, không vẽ bậy lên tường, không ngắt lá bẻ cành, VSMT....</p> <p>b. Hoạt động2: TC: Thi xem ai nhanh (Bạn trai, bạn gái) – Trẻ đi xung quanh lớp và hát các bài hát về trường MN. Khi có hiệu lệnh chạy thì bạn trai chạy về ô hình tròn, bạn gái về ô hình vuông. – Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần. – Cô nhận xét -Tuyên dương. – Hát VD: “Trường MN yêu thương”.</p> <p>3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
--	---

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây phượng

Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ

Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời.

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ biết được tên cây và đặc điểm, lợi ích của cây phượng.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.

- Chơi các trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô.

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

- Biết cùng cô cất dọn đồ chơi sau khi chơi.

b. Chuẩn bị

- Cây phượng, phân, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
-------------------------	--------------------------

<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đi xuống sân trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay ntn? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?.... <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát</p> <p>Cho trẻ quan sát cây phượng, hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây gì đây? + Thân cây phượng đâu? Cành cây đâu? Thân cây như thế nào? Nhẵn hay sần sùi? + Trên thân cây phượng còn có gì?(cành cây) + Đây là gì(Lá cây) + Lá phượng có màu gì? Lá phượng như thế nào? + Cây phượng trồng để làm gì? + Chăm sóc và bảo vệ cây ntn? <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết ơn người trồng cây <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: “ Mèo và chim sẻ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Nêu cách chơi , luật chơi - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi - Cô nêu cách chơi và cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Cô quan sát động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô cùng có lại bài, nnextd khen trẻ.</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ chơi ở các góc theo ý thích.</p>
--	---

4. Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

TC: Tập tầm vông

. Cô cùng chơi với trẻ, cô cầm một vật (hòn bi, hòn sỏi, mẫu giấy vo tròn...) giấu hai tay ra sau lưng để không cho cháu biết là cầm vật đó trong bàn tay nào. Sau đó, cô đưa hai tay ra phía trước, hai bàn tay cùng nắm lại, úp xuống và đọc đồng dao trên. Khi hết bài, cháu đoán đoán và chỉ vào bàn tay cô có vật được giấu. Nếu đoán đúng thì trẻ được cô thưởng cho một bông hoa. Nếu đoán sai, cô lại tiếp tục đố lần nữa. Trẻ thua nhiều lần sẽ phải đọc một bài thơ.

Khi trẻ chơi tốt, cô có thể cho hai trẻ chơi với nhau.

TC: Chuẩn bị mâm cơm

Mục đích: Trẻ nhận biết 1 số đồ dùng trong gia đình để ăn, để uống

Chuẩn bị: Mâm và 1 số đồ dùng , đồ chơi gia đình để ăn, uống : Bát , thìa, đĩa, cốc, chén

Cách chơi: Cô cho 1 -2 trên chuẩn bị mâm cơm cho búp bê ăn bằng cách tự đi lấy những thứ cần thiết để lên mâm cơm và gọi tên ,nói công dụng của những đồ dùng đó'

chạy". Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.

Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

Thứ Tư, ngày 20 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Cho trẻ chơi đồ chơi theo nhóm.
- Điểm danh, chấm báo ăn
- TDS: Như KHT

2.Chơi – Tập có chủ định: PTTM (MT 42)

Âm nhạc: - DH : Cháu đi mẫu giáo (TT)

-TCÂN: Hãy lắng nghe

a. Mục tiêu giáo dục.

*Kiến thức:

- Trẻ biết được tên bài , tên tác giả
- Trẻ hiểu nội dung của bài hát hát, thuộc lời hát.

*Kỹ năng:

- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát.
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*Thái độ :

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị.

- Nhạc bài hát, dụng cụ âm nhạc .

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ chơi trò chơi : “dung dăng dung dẻ” - Các con ừ chơi trò chơi gì? Có vui không? Các con có thích đi học không? Khi đến lớp các con phải như nào? Đúng rồi các con đi học phải ngoan ngoãn, vui vẻ nhé! - Cô biết 1 bài hát rất hay nói về một bạn nhỏ rất ngoan khi đến lớp để ông bà, bố mẹ vui cây cày mà hôm nay cô muốn dạy chúng mình đây - Bây giờ các con hãy lắng nghe cô hát nhé</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: DH: Cháu đi mẫu giáo - Cô hát lần 1: Cô vừa hát bài “Cháu đi mẫu giáo” nhạc và lời Phạm Thanh Hưng. - Cô hát lần 2: Kết hợp với dụng cụ âm nhạc: Các con thấy giai điệu của bài hát thế nào? Giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói về em bé lên ba rất là ngoan đi học không khóc nhè, được cô và các bạn yêu quý để ông bà bố mẹ yên tâm làm việc. - Dạy trẻ hát: + Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần. + Chia tổ hát + Nhóm 2-3 trẻ hát. + 1,2 cá nhân hát Cô bao quát khuyến khích , sửa sai cho trẻ. GD trẻ đi học ngoan, vâng lời cô vâng lời ông bà, bố mẹ Cả lớp hát lại 1 lần Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả</p> <p>b. Hoạt động 2: TCÂN: Hãy lắng nghe - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cách chơi : Cô đã chuẩn bị 1 số dụng cụ âm nhạc và cô mời 1 bạn lên đội mũ chóp sau khi nghe cô sử dụng</p>	<p>Trẻ chơi Trẻ trả lời</p> <p>Vâng ạ!</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Cả lớp hát Tổ hát Nhóm trẻ hát Cá nhân hát</p> <p>Trẻ hát Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p>

<p>dụng cụ âm nhạc thì trẻ đội mũ chóp kín hãy đoán tên dụng cụ âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi <p>3.Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.</p>	Trẻ chơi
---	----------

3.Chơi hoạt động ngoài trời.

Quan sát: Cây hoa hồng

- **TCVD:** Lộn cầu vòng

- **CTD:** Chơi với lá cây, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

- Trẻ biết tên cây hoa hồng, biết được đặc điểm của cây hoa hồng, biết ích lợi của cây hoa hồng

* Kỹ năng:

- Rèn phát triển khả năng quan sát, chú ý ghi nhớ có chủ định

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

*Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

- Biết yêu quý và biết bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Một chậu cây hoa hồng

- Sân chơi, phân, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức:</p> <p>Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết ngày hôm nay ntn? Trời mưa hay nắng? Bầu trời cây cối ra sao?...</p>	Trẻ trò chuyện cùng cô.
<p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát: cây hoa hồng</p> <p>- Cho trẻ quan sát cây hoa hồng và hỏi:</p> <p>+ Cây gì đây?</p> <p>+ Cây hoa hồng có những phần nào?</p> <p>+ Đây là gì?</p> <p>+ Thân cây có màu gì? Trên thân cây có gì đây?</p> <p>+ Lá cây hoa hồng đâu?</p> <p>+ Lá cây hoa hồng có màu gì?</p> <p>+ Còn đây là gì?</p> <p>+ Bông hoa này màu gì?</p> <p>+ Cánh hoa như thế nào?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+Ổ giữa là gì? + Ngủ hoa con thấy gì? + Trồng cây hoa hồng để làm gì? => Cô khái quát lại Gd trẻ phải biết chăm sóc và bảo vệ cây hoa không ngắt lá bẻ cành</p> <p>b. Hoạt động 2 : Trò chơi vận động “Lộn cầu vòng”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi + Cách chơi:Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao “Lộn cầu vòng”</p> <p style="text-align: center;">“ Lộn cầu vòng Nước trong nước chảy Có cô mười bảy Có chị mười ba Hai chị em ta Cùng lộn cầu vòng”</p> <p>- Cô cho trẻ đứng đối diện và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang hai bên. Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, quay lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu. + Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng. - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần. Khi trẻ chơi cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do:Phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô bao quát động viên, khuyến khích trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc: Cô củng cố lại bài, nxtd khen trẻ.</p>	<p>Trẻ tham gia chơi tốt trò chơi cùng cô.</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p>
---	---

4. Chơi - Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – Tập buổi chiều:

* Cho trẻ làm quen với bài thơ “ Cô và mẹ”

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc cho trẻ nghe 2-3 lần
- Giới thiệu nội dung bài thơ
- Cho trẻ đọc thơ cùng cô.

* Cho trẻ chơi đồ chơi trong các góc

- + Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số :.....

Tình trạng sức khỏe của trẻ :.....

.....

Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ.....

.....

Kiến thức, kĩ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm, ngày 21 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng.

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Cho trẻ chơi theo ý thích.
- Điểm danh - Thể dục sáng

2. Chơi – tập có chủ định: **Phát triển ngôn ngữ (MT 25,28)**

- Thơ: Cô và mẹ (Tác giả trần quốc toàn)

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ biết được tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Nói về một em bé ngoan biết chào mẹ, chào cô. Tình cảm yêu thương của cô, mẹ dành cho bé khi bé ở bên cô và mẹ.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Rèn phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ đọc thuộc diễn cảm bài thơ cùng cô.

* Thái độ: Giáo dục trẻ chăm ngoan, đi học đều, biết yêu quý mẹ và cô giáo

b. Chuẩn bị:

Chỗ ngồi, tranh minh họa,

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức:	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô con mình cùng hát bài hát “ Mẹ và cô” - Cô con mình vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát có nhắc đến ai? - Cô có biết một bài thơ rất hay nói về cô và mẹ mà hôm nay cô muốn dạy chúng mình đây - Bây giờ các con hãy lắng nghe cô đọc bài thơ “ Cô và mẹ” của tác giả Trần quốc toàn nhé. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>2.Tổ chức:.</p> <p>a.Hoạt động 1: Nghe cô đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc cho trẻ nghe lần 1 : Không tranh kết hợp với cử chỉ điệu bộ <p style="padding-left: 20px;">Hỏi trẻ tên bài thơ,tên tác giả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc lần 2: kết hợp xem tranh. <p>Giới thiệu nội dung bài thơ. Bài thơ nói về một em bé ngoan biết chào mẹ, chào cô. Tình cảm yêu thương của cô, mẹ dành cho bé khi bé ở bên cô và mẹ.</p> <p>*Giảng giải, trích dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bốn câu thơ đầu nói về một em ngoan biết chào cô, chào mẹ <p style="padding-left: 20px;">“Buổi sáng.....rồi sà vào lòng mẹ””</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bốn câu thơ cuối nói về tình cảm của em bé dành cho mẹ và cô giáo. <p style="padding-left: 20px;">“Mặt trời mọc.....là mẹ và cô giáo”</p> <p>*Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì của tác giả nào? - Buổi sáng bé đã chào ai? - Bé chào mẹ để đến ôm cổ ai? - Buổi chiều bé lại chào ai? - Bé chào cô để làm gì? - Hai chân trời của bạn nhỏ là ai? - Các con thấy bạn nhỏ trong bài thơ có ngoan không? - GD trẻ ngoan ngoãn, biết vâng lời bố mẹ và cô giáo. <p>b. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ:</p>	<p>Trẻ nghe cô đọc thơ</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Chào mẹ</p> <p>Ôm cổ cô ạ</p> <p>Chào cô</p> <p>Sà vào lòng mẹ</p> <p>Là mẹ và cô ạ</p> <p>Có ạ</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Cho cả lớp đọc cùng cô (2 lần) + Chia tổ 3 tổ đọc + Mời nhóm 3-4 Trẻ đọc + 1,2 cá nhân đọc. <p>Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</p> <p>Cả lớp đọc lại 1 lần , hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả.</p> <p>3.Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ 	<p>Cả lớp đọc</p> <p>Tổ, nhóm, cá nhân đọc.</p>
--	---

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây vú sữa.
- Trò chơi vận động: Gieo hạt
- Chơi tự do : Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ biết tên cây, biết được các phần của cây, đặc điểm nổi bật của cây vú sữa
- Biết ích lợi của cây vú sữa.

* Kỹ năng :

- Trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng , mạch lạc
- Rèn khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ
- Chơi tốt các trò chơi.

* Thái độ :

Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
Trẻ biết yêu quý , chăm sóc và bảo vệ cây .

b. Chuẩn bị:

- Cây vú sữa
- Lá chuối, phân, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1.Ôn định tổ chức: Cô cho trẻ đi dạo, nhận xét về thời tiết hôm đó.</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát: Cây vú sữa.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô con mình đang đứng dưới cây gì đây? + Cây vú sữa có gì đây? Thân cây như thế nào? <p>Cho trẻ sờ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Góc cây đâu? + Phía trên thân cây có gì? + Lá ntn? màu gì? + Ai trồng cây? Chăm sóc ntn? <p>* Giáo dục cho trẻ biết ơn người trồng cây, ăn nhiều hoa quả rất tốt cho sức khỏe</p>	<p>Trẻ dạo cùng cô, nhận xét về thời tiết</p> <p>Cây vú sữa</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Gieo hạt - Cô giới thiệu tên trò chơi - Nêu cách chơi , luật chơi - Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi</p> <p>c. Chơi tự do: xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời. - Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi trẻ</p> <p>3: Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương khen ngợi trẻ</p>	<p>Trẻ chơi theo hướng dẫn của cô.</p> <p>Chơi theo ý thích.</p>
--	--

4. Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

TC: Nu na nu nống

a. Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi, rèn phản xạ chạy nhanh.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Cô nói trời nắng rồi chúng mình cùng đi chơi nào ra ngoài sân ngồi dưới 2 chân, 2 tay đập vào 2 chân đọc lời: “ Nu na nu nống

Sấm động mưa rào
Rủ nhau chạy vào
Chạy mau kéo ướt
Chạy chạy”.

Cô cùng trẻ chơi 3 , 4 lần. Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

TC: Ru em ngủ

Mục đích :Bắt chước công việc của người lớn

Chuẩn bị: Búp bê hoặc em bé giả vờ bằng khăn quấn lại ,gối

Cách chơi: Cho trẻ bế em bé và làm động tác ru em (lắc người ,vỗ về búp bê)nói hoặc hát ru

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô nnextd khen trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....
.....
.....
.....

Thứ sáu, ngày 22 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện - điểm danh - thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do trong lớp
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT 43)

Tô màu con đường đến trường

a. Mục tiêu giáo dục.

***Kiến Thức :**

- Trẻ biết cách cầm bút đi màu con đường đi đến trường

*** Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát , chú ý , ghi nhớ
- Rèn kỹ năng cầm bút vẽ, kỹ năng tô màu.

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú học bài
- Trẻ biết giữ gìn, bảo vệ sản phẩm mình làm ra

b. Chuẩn bị.

- Video về các con đường.
- Tranh để cô vẽ mẫu, tranh mẫu của cô.
- Bàn ghế, giấy A4, bút sáp, giá treo tranh
- Nhạc bài hát “ Đường và chân”

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức: - Cô cùng trẻ hát bài "Trường chúng cháu là trường mầm non" Hằng ngày ai đưa các con đi học? Con đường đi học có những gì?	Trẻ hát Trẻ trả lời
2. Tổ chức: a. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức * Khảo sát Cô cho trẻ xem video về nhiều con đường khác nhau. Trò chuyện với trẻ về những con đường.	Trẻ trả lời Trẻ quan sát video

Hôm nay cô cho các con vẽ con đường mà các con đi đến trường nhé!

*** Quan sát đàm thoại mẫu**

- Cô đưa bức tranh ra và hỏi trẻ :
- Cô có bức tranh vẽ gì nào ?
- Con đường đi đến đâu đây các con ?
- Con đường có màu gì ?
- Hai bên đường đến trường có gì đây ? (Cây, hoa, cỏ)
- Các con thấy con đường đến trường cô vẽ có đẹp không ?
- Vậy các con có muốn tô màu con đường đến trường đẹp như của cô không ?
- Bây giờ các con hãy quan sát cô tô trước nhé.

*** Cô tô mẫu:**

Cô vừa tô vừa hướng dẫn trẻ : Tay trái cô giữ vở, tay phải cô cầm bút màu nâu bằng 3 đầu ngón tay, cô tô đều, tô mịn, tô trùng khít không trộm ra ngoài

Vừa tô cô vừa hỏi trẻ:

- Cô đang vẽ gì đây?
- Cô tô con đường màu gì? Cô tô như thế nào nhỉ ?

***Trẻ thực hiện.**

- Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ để tô màu con đường đến trường thật đẹp nào.

Cô phát đồ dùng cho trẻ tô

Trong khi trẻ tô cô chú ý bao quát, đến bên trẻ, dùng câu hỏi gợi mở để giúp trẻ hoàn thành sản phẩm, với những trẻ yếu cô hướng dẫn cách vẽ, tô màu.

- Con đang tô gì?
- Con tô màu gì? Con tô ntn ?

b. Hoạt động 2: Giải thích, Trưng bày và nhận xét sản phẩm.

- Cho trẻ mang SP lên trưng bày
- Cho 3-4 trẻ nhận xét bài đẹp hoặc giới thiệu bài của mình

- + Con tô con đường đến trường màu gì?
- + Con tô màu con đường đến trường ntn?

C .Hoạt động 3: Cùng cố

Quan sát tranh mẫu

Con đường

Đi đến trường ạ

Màu nâu ạ

Cỏ , cây, hoa ạ

Có ạ

Có ạ

Quan sát cô làm mẫu và lắng nghe cô hướng dẫn cách cầm bút, cách tô màu

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ thực hiện

Trẻ mang tranh lên trưng bày, cùng cô xem và nhận xét

<p>-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.Sau đó cầm tay trẻ vừa đi vừa đọc lời “ Trời nắng Chạy thôi”.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>-Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>c.hoạt động 3:Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc .</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Cô quan sát động viên trẻ.</p>	<p>Trẻ tham gia chơi tốt trò chơi</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi - Hoạt động góc.

Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề

- Cho trẻ hát các bài hát về chủ đề
- Cho trẻ đọc các bài thơ về chủ đề
- Chơi các trò chơi, nghe truyện theo chủ đề

Cô bao quát khuyến khích, động viên trẻ tham gia

Nêu gương bé ngoan cuối tuần

- + Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số :

Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

..Trạng thái, hành vi cảm xúc của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT